

Số: /BC-STP

Lâm Đồng, ngày tháng 7 năm 2025

BÁO CÁO

Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong triển khai thực hiện các văn bản về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong các lĩnh vực quản lý Nhà nước

Thực hiện Văn bản số 4015/HĐPH ngày 7/7/2025 của Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương về việc tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các văn bản về phân quyền, phân cấp; định hướng PBGDPL các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp thứ 9; Văn bản số 145/UBND-NC ngày 14/7/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai Công văn số 4015/HĐPH của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương; Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh Lâm Đồng báo cáo kết quả rà soát¹ như sau:

1. Đối với cấp tỉnh

- Nội dung liên quan đến thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng (**Sở Nội vụ**)

Khoản 2 Điều 4 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2025): “Kinh phí thực hiện chính sách chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trên địa bàn các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương do ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách địa phương và giao Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước”; đồng thời, tại khoản 3 Điều 15 Nghị định số 128/2025/NĐ-CP quy định: “Trong thời gian các quy định của Nghị định này có hiệu lực, nếu quy định về thẩm quyền, trách nhiệm quản lý nhà nước, trình tự, thủ tục trong Nghị định này khác với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan thì thực hiện theo quy định tại Nghị định này.”

¹ Trên cơ sở tổng hợp số liệu từ 07 đơn vị cấp tỉnh và 29 xã, phường trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 10 Thông tư số 44/2022/TT-BTC ngày 21/7/2022 của Bộ Tài chính về việc quy định quản lý và sử dụng kinh phí chi thường xuyên thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý: “Căn cứ dự toán được giao, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phân bổ và giao dự toán cho các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chi tiết nhiệm vụ chi trước ngày 25 tháng 12 năm trước; đồng thời ủy quyền cho các Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách (cơ quan, đơn vị được giao quản lý và sử dụng kinh phí người có công với cách mạng, cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng, đón tiếp người có công với cách mạng và kinh phí chi tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) trước ngày 31 tháng 12 năm trước; gửi Bộ Tài chính, Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để thực hiện”.

Đối với dự toán ngân sách năm 2025, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (nay là Sở Nội vụ) đã thực hiện phân bổ, giao dự toán cho các đơn vị sử dụng ngân sách theo quy định (Phòng Nội vụ các huyện, thị xã và thành phố; các đơn vị trực thuộc), đã sử dụng đến hết ngày 30/6/2025. Kể từ ngày 01/7/2025, thực hiện Nghị quyết số 76/2025/UBTVQH15 ngày 14/4/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính năm 2025 và Quyết định số 759/QĐ-Ttg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp hiện nay không còn cấp huyện; do đó, dự toán ngân sách trung ương thực hiện Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2025 đã giao cho Phòng Nội vụ các huyện, thị xã và thành phố còn lại chưa có phương án xử lý.

Vì vậy, việc ban hành văn bản hướng dẫn xử lý đối với kinh phí 6 tháng còn lại của năm 2025 và thực hiện dự toán năm 2026 trở đi là hết sức cấp bách.

- Nội dung liên quan đến Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Sở Nội vụ)

- Tại điểm b khoản 4 Điều 40 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP quy định: “Thực hiện tuyển dụng, quản lý, sử dụng, bổ nhiệm, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, thay đổi chức danh nghề nghiệp, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá đối với đội ngũ nhà giáo, nhân sự quản lý, viên chức và người lao động trong các cơ sở

giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định; chủ trì triển khai thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ nhà giáo, nhân sự quản lý các cơ sở giáo dục ngoài công lập trên địa bàn tỉnh theo quy định”.

Quy định này quy định thẩm quyền của Sở Giáo dục và Đào tạo trái với quy định tại khoản 10 Điều 23 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025, cụ thể: *“Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức trên địa bàn theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan nhà nước cấp trên; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, cách chức người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình; quyết định tạm đình chỉ công tác đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp mình, người đứng đầu cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp mình”* và không phù hợp với tình hình thực tế, vì Sở Giáo dục và Đào tạo không đủ nguồn lực để quản lý hơn 1000 trường học trên địa bàn mỗi tỉnh như hiện nay, trái với chủ trương phân cấp, phân quyền của Bộ Chính trị.

* **Đề xuất:** Sửa đổi Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ cho phù hợp, thống nhất với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và tình hình thực tiễn.

Tại điểm d khoản 4 Điều 40 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP quy định: *“Tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập hội đồng trường, công nhận, bổ nhiệm, miễn nhiệm Chủ tịch hội đồng trường, bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng trường; công nhận, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian công tác, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, thay đổi vị trí việc làm, khen thưởng, kỷ luật đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường trung cấp, trường cao đẳng, trường cán bộ quản lý giáo dục trực thuộc tỉnh theo tiêu chuẩn chức danh và thủ tục do pháp luật quy định”.*

Quy định này quy định thẩm quyền của Sở Giáo dục và Đào tạo không thống nhất so với quy định tại khoản 1 Điều 8 Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; trong đó, giao thẩm quyền cho Sở Nội vụ *“tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Tổ chức hành chính, sự nghiệp nhà nước;*

chính quyền địa phương, địa giới đơn vị hành chính; cán bộ, công chức, viên chức và công vụ”.

* **Đề xuất:** Sửa đổi Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ cho phù hợp, thống nhất với quy định về chức năng nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn, tránh trùng lặp về chức năng, nhiệm vụ.

2. Đối với cấp xã

2.1. Những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện các văn bản về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền

- Theo Khoản 1, khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25/6/2025, quy định bổ sung thẩm quyền ban hành văn bản QPPL của UBND cấp xã. Tuy nhiên, Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật chưa được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp (chưa có quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND cấp xã), do đó, khi chính quyền địa phương 02 cấp bắt đầu đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025, UBND xã gặp khó khăn khi xây dựng các văn bản QPPL để ban hành chức năng, nhiệm vụ của các phòng chuyên môn thuộc UBND xã theo nhiệm vụ được giao tại khoản 5, Điều 22 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025 (**UBND xã Nam Hà Lâm Hà, UBND xã Sơn Điền, UBND phường Đông Gia Nghĩa, UBND xã Krông Nô**).

- Theo khoản 25 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản QPPL số 87/2025/QH15 (có hiệu lực ngày 01/7/2025) quy định về trách nhiệm rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: “25. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 64 như sau: ... Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành.”. Tuy nhiên, tại Điều 35 Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật chưa quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân tại UBND cấp xã trong việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành, gây khó khăn cho địa phương khi việc thực hiện nhiệm vụ được giao. (**UBND xã Nam Hà Lâm Hà, UBND xã Sơn Điền, UBND xã Krông Nô**).

- Theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai 2024, trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận mà có thay đổi thì thuộc trường hợp đăng ký biến động, trong đó có chuyển mục đích sử dụng đất phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép. Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Luật

Đất đai, việc cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp đăng ký biến động thì thuộc thẩm quyền của tổ chức đăng ký đất đai hoặc chi nhánh của tổ chức đăng ký đất đai. Theo quy định tại khoản 1 Điều 13 của Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai thì Văn phòng đăng ký đất đai là tổ chức đăng ký đất đai. Căn cứ các quy định nêu trên, đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất phải xin phép, sau khi Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền ban hành quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất và người sử dụng đất nộp tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật thì việc cấp Giấy chứng nhận do Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thực hiện. Tuy nhiên, đối chiếu theo quy định tại điểm h khoản 1 mục I phần III, Phụ lục I, ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất: “*Cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và môi trường ký hoặc trình cấp có thẩm quyền ký cấp Giấy chứng nhận và thực hiện các công việc quy định tại khoản 4 Điều 228 Luật Đất đai; việc bàn giao đất/bàn giao rừng trên thực địa thực hiện theo Mẫu số 24 ban hành kèm theo Nghị định này*”. Như vậy đối chiếu theo hướng dẫn tại Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ thì chưa xác định rõ cấp có thẩm quyền ký cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (hoặc chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) khi thực hiện thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất (**UBND phường Đông Gia Nghĩa**).

- Tại khoản 3 Điều 28 của Luật Hộ tịch quy định thủ tục đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch “*Trường hợp đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch không phải tại nơi đăng ký hộ tịch trước đây thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao trích lục hộ tịch đến Ủy ban nhân dân nơi đăng ký hộ tịch trước đây để ghi vào Sổ hộ tịch. Trường hợp nơi đăng ký hộ tịch trước đây là Cơ quan đại diện thì Ủy ban nhân dân cấp xã phải thông báo bằng văn bản kèm theo bản sao trích lục hộ tịch đến Bộ Ngoại giao để chuyển đến Cơ quan đại diện ghi vào Sổ hộ tịch*”.

Tuy nhiên, Khi thực hiện thủ tục thay đổi, cải chính hộ tịch cho công dân không phải nơi đã đăng ký trước đây thì không thực hiện được. Vì, phần mềm hộ tịch “Hotichdientu.moj.gov.vn” của Bộ Tư pháp chỉ cho phép tài khoản cấp nào thì được quyền truy cập để quản lý, đăng ký, xem số liệu thống kê, tra cứu, xem chi tiết dữ liệu trên địa bàn đó. Do đó, cơ quan quản lý hộ tịch là UBND xã chỉ có thể nhập dữ liệu cũ của mình để thực hiện thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch cho công dân đã đăng ký tại địa phương. Vì vậy, khi công dân yêu cầu thực

hiện thay đổi, cải chính hộ tịch tại UBND cấp xã không phải là cơ quan quản lý, đăng ký hộ tịch trước đây thì không thực hiện được, nếu thực hiện thì phải thực hiện ngoài hệ thống phần mềm (thủ công).

Do vậy, UBND xã đề xuất, kiến nghị Bộ Tư pháp có văn bản hướng dẫn hoặc nâng cấp chức năng của phần mềm quản lý hộ tịch để thực hiện thủ tục đăng ký thay đổi, cải chính hộ tịch không phải tại nơi đã đăng ký hộ tịch trước đây.

Xử phạt vi phạm hành chính (thực hiện phân định thẩm quyền theo Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính)

- Tại Điều 11 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, hành vi *“Chuyển các loại đất khác sang đất chăn nuôi tập trung khi thực hiện dự án chăn nuôi tập trung quy mô lớn mà không được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép”*.

Hiện nay chưa có văn bản quy định quy mô chăn nuôi tập trung quy mô lớn là như thế nào? Bao nhiêu con vật nuôi, diện tích chuồng trại,...? Do vậy, trong thực tế, các hộ gia đình xây dựng chuồng trại chăn nuôi, không thực hiện lập dự án, chưa xác định được quy mô chăn nuôi là nhỏ, vừa hay lớn (vì chưa nuôi) hoặc các hộ gia đình xác định đó là quy mô chăn nuôi vừa. Điều này gây khó khăn cho công tác quản lý tại địa phương.

Do đó, UBND xã đề xuất, kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành văn bản quy định quy mô dự án chăn nuôi tập trung quy mô lớn.

- Tại Khoản 2, 3 Điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP đối với hành vi *“Không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định tại các điểm a, b, i, k, l, m và q khoản 1 Điều 133 Luật Đất đai”*.

Đối với các hành vi không thực hiện đăng ký biến động đất đai theo quy định thì ngoài việc bị xử phạt tiền còn bị áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả *“Buộc thực hiện đăng ký đất đai theo quy định”*. Tuy nhiên, có nhiều loại đất trên giấy chứng nhận QSD đất của hộ gia đình không thuộc trường hợp được đăng ký biến động, dẫn đến không thể áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

Do đó, UBND xã đề xuất, kiến nghị chính phủ sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 16 Nghị định 123/2024/NĐ-CP cho phù hợp với thực tiễn và tăng tính khả thi trong áp dụng thực hiện pháp luật.

2.2. Những vấn đề mới phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện

- Tăng khối lượng công việc, nhất là trong lĩnh vực thủ tục hành chính nên việc tiếp nhận và giải quyết một số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền mới của cấp xã, còn phát sinh nhiều tình huống phức tạp.

- Nhiều thủ tục hành chính được tiếp nhận tại địa phương chưa được đồng bộ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia và phân quyền cho các địa phương để tiếp nhận (các thủ tục giải quyết biến động đất đai thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chi nhánh Văn phòng đất đai).

- Dữ liệu liên thông giữa các Bộ như: Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính (kinh doanh)..., khi tiếp nhận trên Cổng DVC Quốc gia chưa được đồng bộ, dẫn tới cán bộ tiếp nhận chưa đủ cơ sở để giải quyết.²

- Hệ thống phần mềm hộ tịch đăng ký khai sinh, quản lý hộ tịch đôi khi bị lỗi kết nối trong quá trình thực hiện nghiệp vụ;

- Một số thủ tục hành chính chậm được ban hành quy trình điện tử, chưa được cập nhật kịp thời lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của xã;

- Cơ sở dữ liệu điện tử một số thủ tục chưa được cập nhật đầy đủ; Thiếu phần mềm, quy trình nội bộ (cấp GCN quyền sử dụng đất lần đầu, xử lý đất tăng thêm...).

- Khi thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến như việc chứng thực bản sao điện tử, việc cấp số định danh cá nhân cho trẻ em khi đăng ký khai sinh còn chậm ảnh hưởng đến việc hoàn thành dữ liệu trên hệ thống quản lý hộ tịch dùng chung. Việc rà soát, đối chiếu giữa dữ liệu hộ tịch cũ chưa đồng bộ đổ về dữ liệu về UBND xã mới.

- Một số quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực hộ tịch còn chồng chéo, giữa các Thông tư, Nghị định liên quan đến đăng ký khai sinh, thường trú và bảo hiểm cho trẻ em dưới 6 tuổi. Những khó khăn này gây ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân khi giải quyết, chậm trễ và làm giảm hiệu quả quản lý nhà nước trong lĩnh vực hộ tịch.³

- Phần mềm hộ tịch điện tử hiện gặp rất nhiều lỗi không thể thực hiện thao tác để giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, cụ thể: Phần mềm cấp định danh báo nơi sinh có nhiều khoảng trắng không cấp được nhưng không cho phép

² Xã Nam Hà Lâm Hà, UBND xã Sơn Điền, UBND phường Đông Gia Nghĩa, UBND xã Krông Nô

³ Xã Đam Rông 4

sửa; Phần xác nhận tình trạng hôn nhân tra cứu trong dữ liệu quốc gia về dân cư không có thông tin nên không xác định được tình trạng hôn nhân để cấp cho người dân; Trong phần mềm hộ tịch khi đăng ký khai sinh nhập thông tin ngày, tháng, năm sinh của cha mẹ đầy đủ nhưng lưu chính thức để cấp mã số định danh thì chỉ hiện năm sinh cha mẹ, thông tin ngày tháng không hiển thị; Phần mềm hộ tịch đang trắng không có thông tin dữ liệu đã đăng ký nên khó khăn trong việc cấp bản sao trích lục hộ tịch, thay đổi cải chính hộ tịch cho người dân.⁴

- Hệ thống VNeID và Công Dịch vụ công quốc gia có đôi lúc bị quá tải, truy cập chậm, gây phiền hà nhất định cho người dân và cán bộ xử lý hồ sơ...; phần mềm hồ sơ công việc truy cập và xử lý văn bản chậm,...⁵

2.3. Các đề xuất, kiến nghị:

- Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan rà soát, sửa đổi các Luật, Nghị định, Thông tư liên quan đến tổ chức chính quyền địa phương theo hướng phân cấp, phân quyền rõ ràng.

- Ban hành chính sách hỗ trợ đặc thù cho các địa phương thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính, gồm cả định biên, ngân sách, đầu tư hạ tầng và kịp thời ban hành các văn bản hướng chuyên môn đối với các vấn đề phát sinh, đặc biệt là các nhiệm vụ liên quan đến thẩm quyền giải quyết...

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là kỹ năng quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin và nghiệp vụ chuyên sâu. Tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu đối với công chức chuyên môn của các ngành, lĩnh vực.

- Đề nghị hỗ trợ kinh phí và cơ sở vật chất để đẩy mạnh số hóa hồ sơ, vận hành hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử liên thông 02 cấp. Xây dựng cơ sở dữ liệu dân cư, quản lý địa bàn trên nền tảng số nhằm giảm tải cho cán bộ cơ sở.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất về nhận thức trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân đối với chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức lại bộ máy chính quyền 02 cấp. Tăng cường đối thoại, lắng nghe và giải đáp kịp thời những vướng mắc, tâm tư từ cơ sở.

- Sớm có văn bản phân bổ biên chế cho địa phương phù hợp với quy mô, địa bàn, dân cư và khối lượng công việc sau sắp xếp đơn vị hành chính; đồng

⁴ Xã Kiến Đức

⁵ UBND xã Phúc Thọ Lâm Hà

thời có cơ chế phân bổ nguồn lực tài chính phù hợp với khối lượng công việc tăng thêm sau sắp xếp. Hướng dẫn quản lý, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả kinh phí hoạt động của chính quyền cấp xã trong điều kiện mới. Ban hành hướng dẫn cụ thể về ký kết, quản lý và sử dụng hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính Nhà nước và các vị trí hỗ trợ phục vụ như: Lái xe, tạp vụ, máy móc hỗ trợ thiết bị kỹ thuật... để phục vụ công việc thường xuyên của chính quyền địa phương khi có yêu cầu.

- Đề nghị cơ quan cấp thẩm quyền sớm cập nhật, hoàn thiện hệ thống điện tử với một cửa tỉnh, sắp xếp hoàn thiện sáp nhập các dữ liệu hộ tịch xã cũ với xã mới để tạo sự đồng nhất và thuận tiện thực hiện cấp bản sao trích lục hộ tịch cho người dân.

- Cần tăng cường mở các lớp tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ cho công chức làm công tác Tư pháp - Hộ tịch cấp xã.

Ngoài ra, ngày 10/7/2025, Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng đã ban hành Công văn số 13/STP QLXLVPHC&TDTHPL gửi các Sở, ban, ngành và UBND cấp xã để triển khai việc rà soát những khó khăn, vướng mắc trong thi hành các văn bản pháp luật của Trung ương, theo nội dung hướng dẫn tại Công văn số 352 CV/ĐU của Đảng ủy Bộ Tư pháp. Đồng thời, Sở Tư pháp đã phân công công chức làm đầu mối chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn các Sở, ban, ngành và UBND cấp xã thực hiện rà soát và tổng hợp kết quả theo yêu cầu (*có Báo cáo số 07/BC-STP ngày 15/7/2025 kèm theo*).

Trên đây là Báo cáo tổng hợp khó khăn, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh trong triển khai thực hiện các văn bản về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, Sở Tư pháp – Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh Lâm Đồng kính gửi Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương để theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Hội đồng phối hợp PBGDPL Trung ương;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở ;
- Phó Giám đốc phụ trách;
- Lưu: VT, PBGDPL (Th).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Thị Minh Hiếu